

Số: 139/KH-UBND

Tây Tiền Hải, ngày 24 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH
**Xây dựng và triển khai mô hình “Cộng đồng số kết nối an ninh trật tự
Chủ động phòng ngừa, kịp thời xử lý”**

Căn cứ Nghị quyết số 22-NQ/ĐU ngày 24/9/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Tây Tiền Hải về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nắm tình hình, trao đổi, tiếp nhận thông tin về an ninh, trật tự tại cơ sở thông qua mô hình “Cộng đồng số kết nối ANTT – Chủ động thông tin, kịp thời xử lý”. Ủy ban nhân dân xã Tây Tiền Hải ban hành Kế hoạch xây dựng và triển khai mô hình, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo lập một kênh thông tin trực tiếp, nhanh chóng, thống nhất từ Công an xã đến thôn, phục vụ công tác nắm tình hình, tuyên truyền, cảnh báo, tiếp nhận phản ánh của cán bộ, nhân dân về các vấn đề liên quan đến an ninh, trật tự trên địa bàn.

- Chuyển mạnh phương thức bảo đảm ANTT từ bị động xử lý sang chủ động phòng ngừa, phát huy khả năng phát hiện sớm những vấn đề phát sinh ngay từ thôn, xóm; kịp thời báo cáo, xác minh, xử lý hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý, không để vụ việc nhỏ kéo dài, tích tụ thành vấn đề phức tạp.

- Phát huy vai trò của Công an xã, Trưởng thôn, Trưởng Ban Công tác Mặt trận, lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở và các lực lượng liên quan trong việc nắm tình hình, tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo đảm ANTT.

- Tăng cường sự phối hợp giữa UBND xã - Công an xã - các thôn - Mặt trận Tổ quốc và các lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở, bảo đảm thông tin về ANTT được chuyển đến đúng người, đúng địa chỉ, đúng trách nhiệm và được xử lý theo quy định.

- Khai thác hiệu quả nền tảng Zalo như một công cụ hỗ trợ quản lý, điều hành và kết nối thông tin; đồng thời từng bước hình thành phương thức “nắm tình hình bằng nhiều kênh, xử lý thông tin theo quy trình, xác định rõ trách nhiệm đến từng khâu”.

2. Yêu cầu

- Việc xây dựng mô hình phải thiết thực, hiệu quả, an toàn, tiết kiệm, không hình thức, phù hợp điều kiện thực tế của địa phương.

- Thông tin đưa vào mô hình phải bảo đảm chính xác, có nguồn, có người chịu trách nhiệm tiếp nhận, phân loại và xử lý; không để xảy ra tình trạng thông tin bị bỏ sót, chậm chuyển, chuyển sai địa chỉ hoặc không xác định được trách nhiệm xử lý.

- Mọi thông tin phản ánh về ANTT phải được tiếp nhận, phân loại và xử lý theo mức độ; thông tin khẩn cấp phải được báo ngay cho Công an xã bằng phương thức phù hợp, không phụ thuộc duy nhất vào việc gửi tin nhắn trên Zalo.

- Hoạt động của mô hình phải tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo đảm an toàn thông tin và các quy định có liên quan; không đăng tải công khai thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước, thông tin cá nhân nhạy cảm, tài liệu nghiệp vụ hoặc nội dung chưa được kiểm chứng.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG

1. Phạm vi thực hiện: Mô hình được triển khai trên địa bàn xã.

2. Thành phần tham gia

- Công an xã: Chỉ huy Công an xã; Tổ trưởng các tổ công tác; Cán bộ được phân công trực tiếp quản trị, điều hành và theo dõi thông tin của mô hình.

- Ở các thôn: Trưởng thôn; Trưởng Ban Công tác Mặt trận thôn; Tổ trưởng lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở;

3. Nguyên tắc hoạt động

- Công an xã là đầu mối chuyên môn tiếp nhận, phân loại, kiểm tra, xác minh và tham mưu xử lý các thông tin liên quan đến ANTT thuộc phạm vi, thẩm quyền.

- Thành viên tham gia mô hình có trách nhiệm nắm tình hình tại địa bàn được phân công, kịp thời phản ánh những vấn đề phát sinh, không tự ý kết luận vụ việc khi chưa có căn cứ xác minh.

- Không sử dụng mô hình để thay thế các kênh tiếp nhận tin báo, tố giác tội phạm và các thủ tục pháp lý khác theo quy định của pháp luật.

- Không biến nhóm Zalo thành nơi tranh luận, bình luận cá nhân, đăng tải nội dung không liên quan hoặc phát tán thông tin chưa kiểm chứng.

- Thông tin phải được xử lý theo nguyên tắc: **“Có thông tin - có tiếp nhận; có tiếp nhận - có phân loại; có phân loại - có người xử lý; có xử lý - có kết quả; có vấn đề - có báo cáo.”**

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng mô hình Zalo cộng đồng trở thành kênh kết nối thông tin ANTT từ cơ sở, góp phần giúp cấp ủy, chính quyền và Công an xã chủ động nắm tình hình, phát hiện sớm nguy cơ, giải quyết kịp thời vụ việc ngay từ thôn, không để bị động, bất ngờ; đồng thời nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ cơ sở và nhân dân trong tham gia bảo đảm ANTT.

2. Chỉ tiêu cụ thể

- 8/8 thôn có đầu mối tham gia và thực hiện đầy đủ trách nhiệm cung cấp, tiếp nhận, chuyển tải thông tin theo phân công.

- 100% Trưởng thôn, Trưởng Ban Công tác Mặt trận và Tổ trưởng lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở được phổ biến mục đích, yêu cầu, quy chế và kỹ năng cơ bản khi tham gia mô hình.

- 100% thông tin phản ánh, kiến nghị liên quan đến ANTT được gửi qua mô hình phải được tiếp nhận, phân loại, xác định cơ quan/người có trách nhiệm xử lý.

- Đối với thông tin có tính chất khẩn cấp, nguy cơ trực tiếp ảnh hưởng đến tính mạng, tài sản, ANTT, phải báo ngay cho Công an xã bằng điện thoại hoặc phương thức liên lạc phù hợp, đồng thời cập nhật thông tin trên hệ thống khi điều kiện cho phép.

- Định kỳ hằng tháng, Công an xã tổng hợp tình hình, số lượng thông tin tiếp nhận, số vụ việc đã xử lý, đang xử lý, kết quả xử lý và những vấn đề nổi lên để tham mưu UBND xã chỉ đạo.

- Định kỳ 06 tháng và hằng năm tổ chức đánh giá mô hình; không đánh giá bằng số lượng tin nhắn mà đánh giá bằng hiệu quả phát hiện, phòng ngừa, xử lý và giải quyết vấn đề thực tế tại cơ sở.

IV. NỘI DUNG

1. Thiết lập mô hình

- Công an xã tham mưu UBND xã thống nhất: Tên mô hình; Thành phần tham gia; Người quản trị; Quy chế hoạt động; Danh sách thành viên; Quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin; Chế độ báo cáo, kiểm tra, đánh giá.

- Tên chính thức: **“Cộng đồng số kết nối an ninh trật tự - Chủ động phòng ngừa, kịp thời xử lý”**.

- Khẩu hiệu hành động: **“Kết nối thông tin – Chủ động nắm tình hình – Kịp thời phòng ngừa – Xử lý ngay từ cơ sở”**.

2. Nội dung thông tin được trao đổi

- Thông tin về an ninh:

+ Những biểu hiện, vụ việc có nguy cơ ảnh hưởng đến ANTT;
+ Mâu thuẫn trong nhân dân có nguy cơ phát sinh phức tạp;
+ Vấn đề liên quan đến tôn giáo, tín ngưỡng, tranh chấp, khiếu kiện;
+ Những vấn đề phát sinh tại cộng đồng dân cư cần lực lượng chức năng nắm tình hình.

- Thông tin về trật tự, an toàn xã hội:

+ Trộm cắp, cố ý gây thương tích, gây rối trật tự công cộng;
+ Cờ bạc, số đề, cho vay lãi nặng;
+ Ma túy và các hành vi liên quan;
+ Vi phạm về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ;
+ Vi phạm pháp luật khác phát sinh tại địa bàn.

- **Thông tin về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ:** Cháy, nổ; Nguy cơ cháy, nổ; Cơ sở, hộ gia đình có nguy cơ mất an toàn; Sự cố cần lực lượng chức năng hỗ trợ.

- **Thông tin về trật tự, an toàn giao thông:** Điểm, khu vực có nguy cơ mất an toàn giao thông; Lấn chiếm lòng đường, vỉa hè; Tụ tập gây mất trật tự; Các vấn đề bất cập cần chính quyền xem xét giải quyết.

- Thông tin về tệ nạn xã hội và các vấn đề xã hội có liên quan đến ANTT: Tự điểm phức tạp; Thanh thiếu niên tụ tập có biểu hiện vi phạm; Các vấn đề phát sinh trong cộng đồng dân cư có nguy cơ dẫn đến vi phạm pháp luật.

- **Thông tin phục vụ tuyên truyền, phòng ngừa:** Cảnh báo thủ đoạn lừa đảo; Cảnh báo tội phạm; Thông tin về phương thức, thủ đoạn mới; Hướng dẫn người dân chủ động phòng ngừa; Tuyên truyền các quy định của pháp luật liên quan đến ANTT.

V. QUY TRÌNH TIẾP NHẬN, PHÂN LOẠI VÀ XỬ LÝ THÔNG TIN

- Bước 1. Tiếp nhận

Thông tin được tiếp nhận từ: Trưởng thôn; Trưởng Ban Công tác Mặt trận; Thành viên lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở; Cán bộ Công an xã; Các nguồn thông tin hợp pháp khác được thành viên phản ánh qua mô hình.

Người tiếp nhận có trách nhiệm chuyển thông tin đầy đủ, trung thực, hạn chế tối đa việc thêm, bớt, suy diễn nội dung.

- Bước 2. Phân loại thông tin

+ **Loại 1: Khẩn cấp:** Thông tin liên quan trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe, tài sản, cháy nổ, đánh nhau, gây rối, tội phạm đang xảy ra hoặc nguy cơ xảy ra ngay → **Báo ngay, xử lý ngay.**

+ **Loại 2: Cần xác minh sớm:** Thông tin về vụ việc, đối tượng, địa bàn có dấu hiệu phức tạp hoặc nguy cơ phát sinh vi phạm → **Phân công cán bộ xác minh, xử lý hoặc tham mưu xử lý.**

+ **Loại 3 Thông tin phục vụ phòng ngừa:** Cảnh báo, phản ánh tình hình, nguy cơ, vấn đề dân sinh có liên quan đến ANTT → **Tổng hợp, theo dõi, tham mưu giải pháp phòng ngừa.**

+ **Loại 4 Thông tin không thuộc phạm vi ANTT:** Chuyển cơ quan, bộ phận có trách nhiệm hoặc hướng dẫn người cung cấp liên hệ đúng địa chỉ.

- Bước 3. Phân công

+ Mỗi thông tin thuộc diện phải xác minh phải xác định: Người tiếp nhận; Người chủ trì xử lý; Người phối hợp; Thời hạn xử lý; Kết quả cần đạt.

+ Không để xảy ra tình trạng “nhiều người biết nhưng không ai chịu trách nhiệm”.

- Bước 4. Xác minh, xử lý

+ Công an xã chủ trì xác minh theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; phối hợp với các lực lượng liên quan khi cần thiết.

+ Thành viên lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở thực hiện nhiệm vụ theo quy định và sự phân công, hướng dẫn của Công an xã; không tự ý điều tra, kết luận, xử lý vụ việc vượt quá chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

- Bước 5. Cập nhật kết quả

Sau khi xử lý, cán bộ được phân công cập nhật kết quả theo chế độ quản lý nội bộ; đối với thông tin cần phản hồi, thực hiện phản hồi ở mức phù hợp, bảo đảm không làm lộ bí mật nghiệp vụ hoặc thông tin cá nhân không cần thiết.

- Bước 6. Theo dõi sau xử lý

Đối với vụ việc có nguy cơ tái diễn hoặc có tính chất phức tạp, Công an xã tiếp tục theo dõi, phối hợp với thôn và lực lượng cơ sở để chủ động phòng ngừa.

VI. QUẢN TRỊ VÀ AN TOÀN THÔNG TIN

1. Quản trị nhóm

Công an xã bố trí tối thiểu 02 quản trị viên, bảo đảm có người theo dõi, xử lý thông tin khi một quản trị viên vắng mặt. Quản trị viên có trách nhiệm: Kiểm soát thành viên; Duy trì nội dung đúng mục đích; Kịp thời nhắc nhở, xóa nội dung vi phạm quy định; Báo cáo lãnh đạo Công an xã khi có thông tin phức tạp; Rà soát thành viên định kỳ.

2. Những nội dung không được đăng tải

Thông tin bí mật nhà nước; Tài liệu nghiệp vụ; Thông tin cá nhân không cần thiết; Hình ảnh, tài liệu của vụ án/vụ việc chưa được phép công khai; Thông tin chưa được kiểm chứng nhưng có khả năng gây hoang mang; Nội dung xúc phạm danh dự, nhân phẩm; Nội dung kích động, chia rẽ đoàn kết; Quảng cáo, bán hàng, nội dung không liên quan đến hoạt động của mô hình.

3. Xử lý thành viên vi phạm

Tùy tính chất, mức độ: Nhắc nhở; Yêu cầu chấm dứt hành vi; Tạm thời hạn chế quyền tương tác; Đề nghị đưa ra khỏi mô hình; Báo cáo cơ quan có thẩm quyền nếu có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

VII. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN

1. Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, các kênh thông tin của xã và tại các thôn về mục đích, ý nghĩa của mô hình.

2. Hướng dẫn người dân nhận biết các thủ đoạn tội phạm phổ biến, đặc biệt là lừa đảo trên không gian mạng.

3. Hướng dẫn người dân cách phản ánh thông tin về ANTT đúng địa chỉ, đúng nội dung, không đưa thông tin chưa kiểm chứng lên mạng xã hội.

4. Tuyên truyền phương châm: **“Phát hiện sớm – Báo tin đúng – Xử lý kịp thời – Không để phát sinh điểm nóng”**.

những nội dung không còn phù hợp.

VIII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện mô hình được bố trí trong phạm vi dự toán ngân sách xã được cấp có thẩm quyền giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định. Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí phải bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, công khai, minh bạch, đúng quy định pháp luật.

Ưu tiên sử dụng các nguồn lực hiện có, hạn chế phát sinh chi phí không cần thiết.

IX. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Công an xã: Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu và trực tiếp tổ chức vận hành mô hình. Có trách nhiệm:

- Tham mưu UBND xã chỉ đạo triển khai mô hình.
- Xây dựng quy chế hoạt động, phân công quản trị viên và cán bộ phụ trách.

- Quản lý thành viên, bảo đảm đúng đối tượng, đúng mục đích.
- Theo dõi thường xuyên thông tin trên mô hình.
- Tiếp nhận, phân loại, xác minh và xử lý thông tin theo thẩm quyền.
- Đối với thông tin vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo UBND xã và cơ quan có thẩm quyền.
- Chủ động cung cấp thông tin cảnh báo, tuyên truyền, phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật.
- Định kỳ tổng hợp, đánh giá hiệu quả hoạt động, tham mưu UBND xã chỉ đạo chấn chỉnh những tồn tại.

2. Trưởng thôn

- Là đầu mối nắm tình hình ANTT tại địa bàn thôn.
- Chủ động phát hiện, tổng hợp và phản ánh các vấn đề phát sinh.
- Phối hợp với Công an xã và lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở xác minh thông tin ban đầu theo yêu cầu.
- Không tự ý cung cấp cho bên ngoài các thông tin nội bộ của mô hình.
- Chủ động tuyên truyền để nhân dân nâng cao ý thức phòng ngừa, tố giác tội phạm.

3. Trưởng Ban Công tác Mặt trận thôn

- Phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo đảm ANTT.
- Kịp thời phản ánh tâm tư, tình hình trong nhân dân có liên quan đến ANTT.
- Phối hợp hòa giải, vận động, phòng ngừa mâu thuẫn trong cộng đồng theo chức năng.
- Không đăng tải, chuyển tiếp thông tin chưa được kiểm chứng hoặc nội dung có thể gây ảnh hưởng đến đoàn kết trong cộng đồng.

4. Tổ trưởng Lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở

- Chủ động triển khai, đôn đốc thành viên bám địa bàn, nắm tình hình.
- Kịp thời báo cáo Công an xã những vụ việc, dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc nguy cơ mất ANTT.
- Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm ANTT theo sự phân công, hướng dẫn của Công an xã.
- Thực hiện nghiêm chế độ bảo mật thông tin.

5. Văn phòng HĐND và UBND xã

Phối hợp với Công an xã trong công tác tham mưu UBND xã chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch; tổng hợp các nội dung thuộc trách nhiệm của UBND xã.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân chấp hành pháp luật; Phản ánh tình hình nhân dân; Tham gia xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; Phối hợp phòng ngừa, giải quyết những vấn đề phát sinh tại cơ sở.

7. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với Công an xã xử lý những thông tin liên quan đến lĩnh vực phụ trách; không để thông tin sau khi được chuyển đến bị chậm xử lý hoặc không có phản hồi.

X. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng Công an xã chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã về việc tham mưu, tổ chức triển khai, duy trì và đánh giá hiệu quả hoạt động của mô hình.

2. Trưởng các thôn, Trưởng Ban Công tác Mặt trận và thành viên lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở: Chịu trách nhiệm thực hiện nghiêm các nhiệm vụ được phân công.

3 Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp thực hiện.

4. Trong quá trình triển khai nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, thôn kịp thời phản ánh về Công an xã để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND xã xem xét, chỉ đạo.

5. Yêu cầu các lực lượng, bộ phận liên quan xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên trong công tác bảo đảm ANTT ở cơ sở; không triển khai theo phong trào, không làm hình thức, không để mô hình hoạt động cầm chừng./.

Nơi nhận:

- UBND xã;
- TT Ban Chỉ đạo 138 tỉnh;
- BTV ĐU, TT HĐND xã;
- Đ/c Chủ tịch, các PCT- UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan
- Lưu: VP HĐND, UBND xã, HSMH.

Nguyễn Văn Tuấn

CHỦ TỊCH
Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TÂY TIẾN HẢI
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HUNG YÊN
Thời gian ký: 25/09/2026 09:12:27

Nguyễn Văn Tuấn
Trần Trọng Đại